

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 11 năm 2021

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Khen thưởng thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị Quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và Luật hợp tác xã năm 2012**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;*

*Căn cứ Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 09/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;*

*Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 378/TTr-SNV ngày 04/11/2021.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho 34 tập thể và 25 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị Quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và Luật Hợp tác xã năm 2012 (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Tiền thưởng cho tập thể được tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh là 2.980.000 đồng, cá nhân là 1.490.000 đồng; tổng số tiền thưởng là 138.570.000 đồng (Một trăm ba mươi tám triệu, năm trăm bảy mươi nghìn đồng).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư; Trưởng ban Thi đua - Khen thưởng và tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Thường trực HĐ TĐKT tỉnh;
- Như điều 3 (thi hành);
- Lưu: VT, NC (CH).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Sơn**

## **DANH SÁCH KHEN THƯỞNG**

**Thành tích xuất sắc trong thực hiện Nghị Quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và Luật Hợp tác xã năm 2012**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

### **I. Tập thể**

1. Văn phòng Tỉnh ủy Tuyên Quang;
2. Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang;
3. Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
4. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Tuyên Quang;
5. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang;
6. Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang;
7. Phòng Tổ chức biên chế và Tổ chức phi chính phủ, Sở Nội vụ tỉnh Tuyên Quang;
8. Phòng Thông tin, Báo chí - Xuất bản, Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang;
9. Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang;
10. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
11. Phòng Công tác Hội đồng nhân dân, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
12. Phòng Kinh tế, Báo Tuyên Quang;
13. Phòng Kinh tế, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
14. Ban Phong Trào Tỉnh đoàn Tuyên Quang;
15. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
16. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;
17. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
18. Ủy ban nhân dân xã Thổ Bình, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;
19. Hợp tác xã sản xuất - kinh doanh cá đặc sản Thái Hòa, xã Thái Hòa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
20. Hợp tác xã Chè xanh Làng Bát, xã Tân Thành, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
21. Hợp tác xã Kinh doanh dịch vụ vận tải ô tô Tân Yên, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;

22. Hợp tác xã Dịch vụ tổng hợp Phong Lưu, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
23. Hợp tác xã Ngân Sơn Trung Long, xã Trung Yên, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
24. Hợp tác xã nông lâm nghiệp Tú Thịnh, xã Tú Thịnh, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
25. Hợp tác xã dịch vụ Nông lâm nghiệp Tam Đa, xã Tam Đa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
26. Hợp tác xã Chè Vĩnh Tân, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
27. Hợp tác xã Hoàng Tuấn, xã Thượng Lâm, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;
28. Hợp tác xã nông lâm nghiệp Xuân Vân, xã Xuân Vân, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;
29. Hợp tác xã nông lâm nghiệp Nhữ Hán, xã Nhữ Hán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;
30. Hợp tác xã nông lâm nghiệp Phúc Ninh, xã Phúc Ninh, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;
31. Hợp tác xã Vận tải và Dịch vụ Môi trường Thanh Bình, xã Lương Vượng, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
32. Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Tràng Đà, xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;
33. Hợp tác xã Nông nghiệp hữu cơ Hồng Phát, xã Tri Phú, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;
34. Hợp tác xã Nông nghiệp Ánh Dương, xã Hùng Mỹ, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

## **II. Cá nhân**

1. Ông Nguyễn Thanh, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
2. Ông Đồng Mạnh Cường, Chủ tịch Liên minh hợp tác xã tỉnh Tuyên Quang;
3. Ông Nguyễn Văn Thuấn, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang;
4. Bà Phạm Thị Lành, Trưởng phòng Quản lý Công nghệ và Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tuyên Quang;
5. Ông Châu Văn Huynh, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

6. Ông Nguyễn Văn Hòa, Phó Trưởng phòng Kinh tế, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
7. Ông Nguyễn Toàn Thắng, Phó Trưởng Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang;
8. Ông Đỗ Đức Tám, Phó Trưởng phòng Tổng hợp, Nhân sự và Kiểm soát nội bộ, Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang;
9. Ông Hoàng Trọng Dương, Phó Chánh Văn phòng Hội Nông dân tỉnh Tuyên Quang;
10. Bà Đàm Thị Kim Duyên, Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
11. Ông Vũ Tất Thành, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
12. Bà Nguyễn Thị Tuyền, Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
13. Bà Nguyễn Ngọc Linh, Phó Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;
14. Bà Trần Thị Mai Phương, Phó Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;
15. Ông Nguyễn Văn Hiệp, Chuyên viên Phòng Kinh tế hợp tác và Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang;
16. Bà Nguyễn Thị Phương, Chuyên viên Phòng Chăn nuôi và Thủy sản, Chi cục Chăn nuôi, thú y và Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tuyên Quang;
17. Bà Lê Thị Hằng, Chuyên viên Phòng Lao động, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tuyên Quang;
18. Bà Âu Thị Tâm, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ và Phong trào, Liên minh Hợp tác xã tỉnh Tuyên Quang;
19. Ông Trần Xuân Thủy, Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp Bình Xa 1, xã Bình Xa, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;
20. Bà Đoàn Bích Ngà, Chuyên viên Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang;
21. Ông Nguyễn Văn Chi, Chuyên viên Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;

22. Ông Nguyễn Quốc Quân, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Hợp tác xã dịch vụ sản xuất nông nghiệp Quốc Quân, thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;
  23. Ông Nguyễn Bút Kỳ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Hợp tác xã nông lâm nghiệp Nhữ Hán, xã Nhữ Hán, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang;
  24. Ông Chư Thanh Thế, Giám đốc Hợp tác xã nông lâm nghiệp Trung Hà, xã Trung Hà, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;
  25. Ông Hà Quang Tự, Giám đốc Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Thanh niên xã Tân An, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.
-